

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN VŨ QUANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 08/2024/HS - ST
Ngày 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG - TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Doan và ông Nguyễn Văn Toại.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quốc Tài - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh kết nối đến điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T.** Sinh ngày: 01/01/2000, tại xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 (đã chết), Con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1974. Hiện bà Phạm Thị T đang sinh sống ở xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Có 01 nhân thân, cụ thể: Ngày 22/4/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nguyễn Đức T chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/12/2021; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng vào ngày 26/02/2021. Nguyễn Đức T thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/01/2024 cho đến ngày 01/02/2024 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 13/5/2024 bị cáo được chuyển đến tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Quốc N; sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Kim Q; sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Doãn N; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Ông Cao Bắc T; sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/01/2024, thực hiện Kế hoạch cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự bảo vệ Tết Nguyên Đán Giáp Thìn 2024, tổ công tác 238 Công an huyện Vũ Quang phối hợp với Công an xã Đ, huyện Vũ Quang tiến hành tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Quốc lộ 281 thuộc địa phận thôn V, xã Đ, huyện Vũ Quang. Quá trình tuần tra, kiểm soát đã kiểm tra xe khách SQ của chị Nguyễn Thị Kim Q làm quản lý chạy tuyến Bắc Nam. Quá trình kiểm tra đã phát hiện Nguyễn Đức T là phụ xe khách, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện tại túi quần phía sau bên phải của T có 01 túi nilong màu đỏ, bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa ma túy dạng đá, thu giữ tại tay trái của T 01 chiếc điện thoại di động, Iphone 7 Plus, màu đen nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc với Cơ quan Công an huyện Vũ Quang, Nguyễn Đức T khai nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ của T là vào sáng ngày 28/01/2024, trong quá trình làm phụ xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã đến khu vực trước cổng khu Công nghệ cao thuộc phường T, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp người đàn ông theo T khai tên Đ (T không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy vì trước đó T và người đàn ông này đã cùng sử dụng ma túy và biết người đàn ông có ma túy bán. Sau khi gặp Đ, T đưa cho Đ 300.000 đồng mua 01 gói ni long bên trong chứa ma túy dạng đá rồi cất gói ma túy dạng đá ở túi quần sau bên phải cho đến 21 giờ 00

phút ngày 29/01/2024 thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Quang phối hợp với Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết định giám định số 338/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,5114 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 07/CT- VKS-VQ ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 29/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,4849 gam được niêm phong phong bì màu trắng bên trên ghi chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/01/2024, Nguyễn Đức T đang tàng trữ 0,5114 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng tại khu vực thôn V, xã Đ, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh thì bị bắt quả tang.

[3]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã đủ yếu tố cấu thành về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, do đó Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra ông bà ngoại của bị cáo là những người có thành tích trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước ghi nhận nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “gia đình có công với cách mạng” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 22/4/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Xét nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,4849 gam (sau khi đã lấy 0,0265 gam để giám định không hoàn lại mẫu) được niêm phong phong bì màu trắng bên trên ghi chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”. Đây là mẫu vật sau khi đưa đi trưng cầu giám định được cơ quan giám định hoàn lại mẫu.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32GB. Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại là của Nguyễn Đức Thịnh không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang đã trả lại cho Nguyễn Đức T, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7]. Về xem xét trách nhiệm của người liên quan: Đối với người đàn ông tên là Đen do thiếu thông tin nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang không thể xác minh, làm rõ.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 29/01/2024).

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,4849 gam được niêm phong phong bì màu trắng bên trên ghi chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”. Đây là mẫu vật sau khi đưa đi trưng cầu giám định được cơ quan giám định hoàn lại mẫu hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Vũ Quang;
- Công an huyện Vũ Quang;
- Chi cục THADS huyện Vũ Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS án; văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng